

◆◆◆◆◆

TT :	HO VA TEN	MC	SO-QUAN	C/BAC	CHUC-VU	DON-VI SAU CUNG	CAI-TAO	NAM SINH	NOI SINH	ROI V.N	DEN DAO	NGAY NHAP-NGU
1	:Lê-van-Trọng	:MC.439:59/118625:	Trg-Tc	Tieu-doan-Truong	TD71PB		7n,7thg	:04.04.1939	:Soc-Trang	:27.04.89:30.04.89	: 07.10.1959	ODP năm 84+86
2	:Phan-van-Mao	: - 380:52/120193:	D/Úy	Trg Phong V/T	:BCH/PB/QLVNCH		Tron C/T	:22.09.1932	:Gia-dinh	:01.04.89:12.04.89	: 13.04.53-G	Ngũ 1966 ODP 84+86
3	:Trần-công-Khoi	: - 388:51/204757:	D/Úy	Trg Ban 4 T/D	:TD12PBinh		6n,8 thg	:01.01.1931	:Quang-tri	:27.03.89:12.04.89	: 01.09.1950	.
4	:Tran-duy-Thanh	: - 522:61/813275:	D/Úy	T/K Bien-hoa	:Trg Phong TQT		5n,4 thg	: 1941	:Quang-ngai	:19.09.89:21.09.89	: 12.03.1962	. I.V. 114833
5	:Mac-thanh-Phung	: - 379:64/186728:	D/Úy	PB/TK Phg-Dinh	:Chi-huy-Pho		7n,1 thg	:10.07.1944	:Vinh-Long	:07.04.89:11.04.89	: 28.11.1963	. I.V. 124824
6	:Võ-Dai-Muu	: - 388:66/204082:	D/Úy	Phu-Ta Ban 3	:TD14 Phao-binh		2n,6 thg	:16.03.1946	:Hue	:27.03.89:30.03.89	: 1.10.1965	. ODP năm 83+88
7	:Trinh-trong-Hiep	: - 472:69/138212:	Tr/Úy:S/Q	Lien-lac	:TD46PBinh.		5n,1 thg	:09.05.49	:Ha-noi	:12.05.89:24.05.89	: 26.05.1969	. ODP năm 85
8	:Luong-phuc-Thinh	: -475 :53/300815:	Tr/Úy:	Trg Ban HC/NV	:BCH/PB/QD3		5n,6 thg	:18.03.1933	:Ha-Nam	:13.05.89:24.05.89	: 26.6.1951	.
9	:Phu-quoc-Trinh	: - 417:66/152366:	-"	:HLV Truong PB	:Truong PB/QLVNCH		3n,5 thg	:23.02.1946	:Sai-gon	:15.04.89:22.04.89	: 06.1968	.
10	:Tran-công-Chúc	: - 380:68/148171:	Th/Úy:	Trg-doi-Truong	:TD180 Phao-binh		2n,8 thg	:19.09.1948	:Long-xuyen	:01.04.89:12.04.89	: 01.06.1969	.
11	:Pham-minh-Duc	: - 496:69/188873:	-"	:Si-quan PH/HL	:TD232 Phao-binh		6n,4 thg	:02.03.1969	:Cho-Lon	:08.06.89:13.06.89	: 05.07.1972	.
12	:Trieu-chan-Long	: - 384:69/138244:	TrgÚy:	Trg-doi-Truong	:TD213 Phao-binh		2n,8 thg	:14.10.1949	:Binh-Duong	:26.03.89:30.03.89	: 26.05.1969	.
13	:Hô-chanh-Thien	: - 521:69/138516:	-"	: -"	:TD 68 Phao-binh		5n,3 thg	:07.01.1949	:Binh-tinh	:09.09.89:16.09.89	: 27.05.1969	. ODP 84 + 88
14	:Huynh-huu-Thang	: - 423:74/156507:	Ch/Úy:S/Q	Tien-Sat	:TD 52 Phao-binh		1n,2 thg	:02.05.1954	:Da-lat	:12.05.89:24.05.89	: 21.12.1972	.
15	:Nguyen-tan-Thanh	: - 358:55/104000:	Th/Ta:	T/D Truong	:TD 221 Phao-binh		8n,8 thg	:08.10.1935	:Can-tho	:28.03.89:31.03.89	: 16.04.1953	.
15	:	:	:	:	:		1 thg	:	:	:	:	.
16	:Duong-van-Toan	: - 377:63/110632:	Th/Si:	HSQ Tiep-lieu	:PB/TK/Long-xuyen		1 thg	:08.06.1943	:Cho-Lon	:28.03.89:11.04.89	: 02.10.1964	.
17	:Phan-Ton	: - 518:65/202144:	TS1	:Hau-cu Phao-doi	:TD 30 Phao-binh		8 thg	:13.02.1945	:Quang-Tri	:03.09.89:10.09.89	: 02.1964	.
18	:Lê-hong-Lac	: - 406:73/509196:	-"	:HSQ Ban 3	:BCH/PB.SD21BB		1 thg	:02.03.1953	:Can-Tho	:14.04.89:17.04.89	: 08.10.1970	.
19	:Nguyen-van-Lieu	: - 388:70/502816:	TS1	:Thg-Vu Phao-doi	:TD 93 Phao-binh		2 thg	:30.03.1950	:Tra-Vinh	:22.09.89:27.09.89	: 12.04.1968	.
20	:Nguyen-Thanh-Duoc	: - 484:72/512342:	HS1	:Ke-Toan L/bong	:TD 212 Phao-binh		:	:	:	:	:	.
21	:Lê-van-Chat	: - 561:73/154357:	Binh1:	Ban Tai-ngan	:TD 61 Phao-binh		:	:16.11.1953	:Sai-Gon	:08.11.89:07.12.89	: 1972	:
22	:Ha-van-Cam	: - 559:72/139983:	-"	:Tai-xe	:PB/TK Long-An		:	:18.11.52	:Gia-dinh	:14.10.89:17.11.89	: 10.1971	:
23	:Chung-binh-An	: - 355:73/128623:	-"	:Truyen-tin P.B	:TD104/PBCDong		14 thg	:04.03.1954	:Ban-Tai	:21.03.89:29.03.89	: 1.01.1971	:
24	:Tran-van-Bien	: - 509:74/519934:	-"	:Phao-thu	:TD 213 PB		:	:17.04.1954	:Phong Dinh	:05.07.89:02.08.89	: 20.11.1970	:
25	:Thach-Sang	: - 527:73/501220:	-"	: -"	:TD 210 PB		:	:08.03.1953	:Phong Dinh	:24.09.1989-27.9.89	: 1971	:
26	:Nguyen-Van-Ty	: - 558:73/421322:	-"	: -"	:TD 220 PB		:	:10.04.1953	:Binh Dinh	:09.11.89:13.11.89	: 1971	:
27	:Tran-van-Du	: - 487:73/501869:	-"	:Thuong-phe-binh	:PB/TK Dinh-Tuong		:	:	:	:	:	:
28	:Pham-van-Tai	: - 517:75/126042:	-"	:Hau-cu Phao-doi	:TD 50 P/Binh		:	:20.07.1955	:Gia-Dinh	:06.09.89:10.09.89	:10.01.1971	:
29	:Mai-xuan-Phuoc	: - 454:76/513987:	Binh2:	Tan-binh	:TD90PB		1 thg	:18.03.1956	:My-Tho	:25.04.89:19.05.89	:30.10.1974	:
30	:Pham-van-Bai	: - 454:76/513987:	Binh1:	Phao-thu	:TD 2 Phong-Khong		:	:30.10.1952	:Nam-Dinh	:03.05.89:23.05.89	:0 04.1970	:
:	:	:	:	:	:		:	:	:	:	:	:
:	:	:	:	:	:		:	:	:	:	:	:

KÍNH GỎI : Ông

-Chủ-Tịch Hội
tại Hoa-kỳ .

Cửu Tu-nhan Chính-trị Việt-nam

Kính thưa Ông Chủ-tịch ,
Chúng tôi là những cửu QN/PB/QLVNCH tại Trại Ty-nạn Công-sản Pulau-Bidong MALAYSIA, đã thành-lập Chi-hội cửu QN/PB, với mục-dịch :

-Tập-hợp tất cả cửu Quân-nhan Pháo-binh VNCH và gia-đình đã thoát khỏi sự kềm kẹp, đàn-áp của Công-sản Việt nam, đến vùng đất tự-do đầu tiên. Để trở thành một cơ cấu hợp nhất ý-chí và hành-động, nhằm hỗ-trợ tích-cực và hữu-hiệu cho Hội Ai-hữu Quân Cán Chính, phục-vụ Cộng-đồng ty-nạn trên đảo Pulau Bidong.

-Đoàn-kết tưởng trở lẫn nhau từ vật chất đến tinh thần trong lúc còn tị-nạn trên đảo, duy-trì tinh ái-hữu này khi được định-cư ở để tam Quốc-gia.

-Động-viên gia-đình Bình-chủng Pháo-binh về sự hạnh-diện của người thân đã phục-vụ trong G.I.V.N.C.H, tạo niềm tử-hào, lòng kiêu-hạnh bằng các hành-động cụ-thể.

-Duy-trì kỷ-luật vốn có, tạo uy-tin với đồng-bao tị-nạn, làm gương tử-tu-cách, sinh-hoạt, đạo-đức, giúp-đỡ nhau, trau-dồi văn-hóa nhất là sinh-ngủ.

-TÔN-CHỈ CỦA CHI HỘI LÀ :

-Tuyệt-đối trung-thành với Tổ-quốc và lý-tưởng Tự-do.

-Đặt TỔ-QUỐC-DANH-DÙ-TRÁCH-NHIỆM lên trên hết .

-Chống Công-sản triệt-đé.

-TỔ-CHỨC VÀ ĐIỀU-HÀNH :

-Chi-hội-Trưởng :Cửu Trung-Tá LÊ-VĂN-TRONG, Tiểu-đoàn-Trưởng Tiểu-đoàn 71 Pháo-binh .

-Chi-hội-Phó :Cửu Đại-Úy MẠC-THÀNH-PHỤNG, Chi-huy-Phó Pháo-binh Tiểu-Khu Phong-dinh .

-Thủ-ky :Cửu Trung-Úy HỒ-CHÁNH-THIỆN, Trung-Đội-Trưởng Pháo-binh TD/68PB .

-Hội-viên :Gồm 30 cửu Quân-nhan các cấp và 40 thân-nhan (Danh-sách đính kèm).

Trân-trọng kính xin Ông Chủ-Tịch tận-tình giúp-đỡ, yểm-trở cho Chi-hội chúng tôi ngày càng vững-mạnh, hầu phục-vụ đắc-lực cho Cộng-đồng tị-nạn và trong mặt trận chống Công-sản tại Hải-ngoại khi được định-cư.

Chi-hội cũng kính xin được cấp giấy xác-nhận, cho chúng tôi là Quân-nhan QL.VNCH và gia-đình để được đề-dăng trong cuộc thanh-lọc và định-cử sắp tới, vì có một số anh em cửu Quân-nhan và gia-đình đã mất hết giấy tờ.

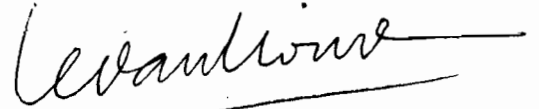
Đồng-thời kính xin được địa-chỉ của Hội Cựu Pháo-binh Quân lực Việt nam Cộng hòa tại HOA-KỲ để chúng tôi tiện việc liên-lạc, báo-cao và xin được giúp-đỡ.

Trân-trọng kính xin Ông Chủ-Tịch nhận nỗi chúng tôi lòng thành-kính và biết ơn.

Pulau Bidong Ngày 20 tháng 1 năm 1990

Chi-Hội Pháo-binh Pulau Bidong

Chi-Hội-Trưởng



Cửu Trung-Ta LÊ-VĂN-TRỌNG

Chủ-Tịch Hội Ái-hữu Q.C.C



NGUYỄN-VĂN-QUAN

* Dank-Act

7. Danh sách
- 30 cây QN + TN/CT
 - hoặc bình chướng PB
 - 40 thân nhân - 4 -
- * Nhỏ chuyển tiếp
- #51 Thân hủi Ph bình

- 40 phần. nhai - 4 -

* Nhỏ - chuyển đến

401 Chan. hui Ph. bank

16/10